

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ**

Bản án số: 467/2016/DS-ST

Ngày : 15/11/2016

V/v : Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ ,THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Quốc Thái

2/ Ông Trần Công Trung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú : Bà Đoàn Thị Thúy Hà –
kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 11 năm 2016 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú,
thành phố Hồ Chí Minh để xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số
276/2015/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2015 về “Tranh chấp hợp đồng tín
dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 370/2016/QĐST-DS ngày 21
tháng 10 năm 2016 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL

Trụ sở : Tầng NHN, tòa nhà JNH, số 72 phố JGHJG, phường HJGJ, quận HJGH,
Tp.JHGJ

Người đại diện theo ủy quyền : Bà Trần Thị JHGJG – sinh năm 1993

(Văn bản ủy quyền số 18/2015/UQ-GĐK-TDTD ngày 03/11/2015)

Bà JHGJ có đơn xin xét xử vắng mặt

Bi đơn : Ông GDFGHDFGHDFOGJDF – sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ : 160B/17A JHGJ, phường JGJ, quận JHG, thành phố JHGJG

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 10 năm 2015, các phiên họp kiểm tra việc
giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, người đại diện theo ủy quyền
của nguyên đơn Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL bà JGJGJ trình bày:

Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL và ông GDFGHDFGHDFOGJDF có
ký kết hợp đồng tín dụng theo phương thức là tín chấp số 20130710-500000-0022
ngày 11/7/2013 với số tiền vay là 84.000.000 đồng, lãi suất 2.91%/tháng, thời hạn
vay là 36 tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận hợp đồng ông
GDFGHDFGHDFOGJDF có trách nhiệm thanh toán 136.790.000 đồng (gồm cả
gốc và lãi), trả chậm trong 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 3.800.000 đồng vào
ngày 11 tháng hàng tháng. Tháng cuối cùng trả 3.790.000 đồng. Bắt đầu thi hành
ngày 11/8/2013.

Thực hiện hợp đồng, ông Sen đã nhận đủ tiền và thanh toán cho Ngân hàng
FLKJSDFGJDGKDF[GPL 04 lần với số tiền 15.200.000 đồng. Kể từ ngày

11/12/2014

ông GDFGHDFGHDFOGJDF không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

- Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL đã nộp đơn khởi kiện tại Tòa án và trong quá trình giải quyết vụ án ngày 25/4/2016 ông GDFGHDFGHDFOGJDF có thanh toán số tiền: 20.000.000 đồng.

Nay ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu ông GDFGHDFGHDFOGJDF phải trả số tiền nợ chưa thanh toán là 84.227.937 đồng

Thời hạn trả : một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL chỉ yêu cầu cá nhân ông GDFGHDFGHDFOGJDF phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ, không yêu cầu vợ của ông Sen là bà Mai Thị Hồng - sinh năm 1981 ; địa chỉ 160B/17A Vườn lài, phường Tân Thành, quận Tân Phú, quận Tân Phú, Tp.HCM phải có trách nhiệm liên đới thanh toán .

Bị đơn ông GDFGHDFGHDFOGJDF trình bày : Ông xác nhận ông có ký kết hợp đồng tín dụng theo phương thức là tín chấp số 20130710-500000-0022 ngày 11/7/2013 với số tiền vay là 84.000.000 đồng với Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL. Ông vay tiền ngân hàng để tiêu dùng cá nhân. Bà Mai Thị Hồng - sinh năm 1981 ; địa chỉ 160B/17A Vườn lài, phường Tân Thành, quận Tân Phú, quận Tân Phú, Tp.HCM là vợ hợp pháp của ông hoàn toàn cũng không biết sự việc. Ông yêu cầu Tòa án không đưa bà Mai Thị Hồng vào tham gia tố tụng .

- Ông căn cứ vào thông báo ngân hàng đã gửi cho ông chốt số tiền nợ là 84.000.000 đồng và ngày 25/4/2016 ông có thanh toán : 20.000.000 đồng. Do đó ông chỉ còn nợ Ngân hàng số tiền 64.000.000 đồng.

- Phương án trả nợ : Chậm nhất là ngày 31/12/2016 sẽ trả hết số nợ nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay :

- Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL có người đại diện theo ủy quyền bà Trần Thị Đặng Thanh có đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Ông GDFGHDFGHDFOGJDF chỉ đồng ý trả số tiền 64.000.000 đồng, chậm nhất là ngày 31/12/2016 sẽ trả hết số nợ trên.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến :

- Về tố tụng : Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp và về thu thập chứng cứ, xác định đúng tư cách đương sự. Việc tham gia hỏi tại phiên tòa của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định tại Điều 243 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên còn vi phạm thời hạn xét xử theo quy định tại Điều 203 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng vi phạm này không ảnh hưởng đến đường lối xử lý vụ án, kiến nghị khắc phục vi phạm

- Về nội dung : chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Nguyễn Văn Sen hiện đang cư trú tại quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh và ông xác nhận có ký biên bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130710-500000-0022 ngày 11/7/2013 với Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL với số tiền vay là 84.000.000 đồng, mục đích vay : tiêu dùng cá nhân , lãi suất 2.91%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Do ngày 21/10/2015, nguyên đơn Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL nộp đơn khởi kiện ông HFJFMJGH tại Tòa án nhân dân quận Tân Phú nên thời hiệu khởi kiện được tính theo đúng quy định tại Điều 159 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 được sửa đổi, bổ sung năm 2011.

* Về tư cách tham gia tố tụng :

Tại các bản tự khai và biên bản hòa giải ông FHJJ cho rằng việc vay tiền tiêu dùng cho cá nhân của ông, không liên quan gì đến vợ ông là bà Mai Thị Hồng - sinh năm 1981. Mặc khác phía ngân hàng Ngân hàng chỉ yêu cầu cá nhân ông GDFGHDFGHDFOGJDF phải trả số tiền nợ chưa thanh toán, không yêu cầu vợ ông phải có trách nhiệm liên đới trả nợ. Từ đó, Hội đồng xét xử nhận thấy không đưa bà Mai Thị Hồng vào tham gia tố tụng là có cơ sở.

Tòa án nhân dân quận Tân Phú có nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của bà Trần Thị Đang Thanh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL theo số công văn đến 192, ngày 14/11/2016. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

* Về yêu cầu của đương sự:

- Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL yêu cầu ông GDFGHDFGHDFOGJDF phải thanh toán số tiền 84.227.937 đồng, thời hạn trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật

Xét hợp đồng vay tín dụng số 20130710-500000-0022 ngày 11/7/2013 giữa ông GDFGHDFGHDFOGJDF và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) là hợp đồng vay có lãi trong đó gộp lãi và gốc mỗi tháng ông Sen phải trả 3.800.000 đồng trong vòng 35 tháng, tháng thứ 36 trả 3.790.000 đồng, với lãi suất 2,91 %/tháng, căn cứ vào Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng thì có cơ sở chấp nhận sự thỏa thuận của cả hai bên.

Theo hợp đồng tín dụng số 20130710-500000-0022 ngày 11/7/2013 thì ngày bắt đầu hợp đồng là ngày 11/8/2013 và ngày kết thúc của hợp đồng là ngày 11/7/2016, hiện nay hợp đồng đã đến thời hạn cuối phải thanh toán, ông GDFGHDFGHDFOGJDF phải có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng số tiền cả gốc và lãi là 136.790.000 đồng, nhưng tới thời điểm xét xử ông Sen chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng 05 lần tiền tổng cộng là 35.200.000 đồng cụ thể : 04 lần với tổng số tiền 15.200.000 đồng và ngày 25/4/2016 là 20.000.000 đồng. Do đó ông Sen còn nợ lại $136.790.000 - 35.200.000 = 101.590.000$ đồng, nhưng tại phiên tòa hôm nay đại diện Ngân hàng chỉ yêu cầu ông Sen phải trả số tiền 84.227.937 đồng là có lợi cho phía bị đơn nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Tại biên bản ngày 01/8/2016 và tại phiên tòa hôm nay ông GDFGHDFGHDFOGJDF cho rằng ông dựa trên thông báo của Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL đã gửi cho ông chốt số nợ 84.000.000 đồng, ngày 25/4/2016 ông đã thanh toán 20.000.000 đồng. Số tiền còn lại ông còn nợ là 64.000.000 đồng. Phía Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL cho rằng trước đây ngân hàng có gửi cho ông GDFGHDFGHDFOGJDF thông báo về số tiền thanh lý hợp đồng tín dụng ngày 20/4/2016 (BL 46) có nội dung “*Tính đến ngày 30/4/2016 số nợ của ông là 84.000.000 đồng, nay bằng văn bản này, VPBank chính thức thông báo cho ông biết về số tiền để thanh lý Hợp đồng tín dụng số 20130710-500000-0022 ngày 11/7/2013 là 84.000.000 đồng. Đề nghị ông hợp tác thanh toán toàn bộ số nợ trên trước ngày 30/4/2016. Nếu quá thời hạn trên mà ông vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán, thông báo sẽ hết hiệu lực. Khoản nợ của ông sẽ tính theo thời điểm thực tế thanh toán*”. Theo như thông báo thì nếu như ông GDFGHDFGHDFOGJDF trả hết số tiền trước ngày 30/4/2016 thì Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL sẽ tính số nợ cho ông là 84.000.000 đồng, nhưng đến ngày 30/4/2016 ông GDFGHDFGHDFOGJDF vẫn chưa trả hết số nợ chỉ trả thêm được 20.000.000 đồng do đó khoản nợ sẽ tính theo thời điểm thanh toán, mặt khác ông GDFGHDFGHDFOGJDF không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu của mình do đó không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Sen.

* Về thời hạn thanh toán:

- Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL có người đại diện theo ủy quyền bà Trần Thị Đang Thanh yêu cầu ông GDFGHDFGHDFOGJDF phải thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ông Sen yêu cầu chậm nhất là ngày 31/12/2016 sẽ thanh toán hết số nợ nêu trên. Xét thấy ông GDFGHDFGHDFOGJDF đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 11/12/2014 cho đến khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì ông Sen mới tiếp tục thanh toán số tiền 20.000.000 đồng, đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ngân hàng. Do đó có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

* Về án phí dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án thì bị đơn ông GDFGHDFGHDFOGJDF phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng : khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 177, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 159 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 được sửa đổi, bổ sung năm 2011. Điều 388, Điều 389 Bộ luật dân sự năm 2005. Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL

- Buộc ông GDFGHDFGHDFOGJDF thanh toán nợ cho Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL theo hợp đồng tín dụng số 20130710-500000-0022 ngày

11/7/2013 là 84.227.937 (tám mươi bốn triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi bảy) đồng

- Thời hạn thanh toán : một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật
- Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền

- Ông GDFGHDFGHDFOGJDF tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh kể từ ngày 16/11/2016 theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên đã thỏa thuận trong biên bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130710-500000-0022 ngày 11/7/2013 tính trên số nợ gốc cho đến khi trả hết nợ.

Về án phí Dân sự sơ thẩm : Ông GDFGHDFGHDFOGJDF phải nộp số tiền : 4.211.396 (bốn triệu hai trăm mười một nghìn ba trăm chín mươi sáu) đồng.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 4.953.662 (bốn triệu chín trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi hai) đồng theo biên lai thu số 0001692, ngày 12/11/2015 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh cho Ngân hàng FLKJSDFGJDGKDF[GPL

Về quyền kháng cáo : Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hiền